

Mỹ Tho, ngày 29 tháng 8 năm 2022

Số: **196/2022/QĐST – HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 433/2022/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Lý Thiên T**, sinh năm 1989

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm 1962

Cùng địa chỉ: số 58A/20 khu phố M, phường Ph, TP.B, Bến Tre.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Biết - Luật sư Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội luật gia tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1981

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: ấp B, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Người phiên dịch:

+ Bà Phạm Thị An H - Chức vụ: Phó Hiệu trưởng trường khuyết tật Nhân ái thành phố Mỹ Tho.

+ Ông Nguyễn Khắc Ph1 – Giáo viên trường khuyết tật Nhân ái thành phố Mỹ Tho.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Lý Thiên T và anh Nguyễn Thanh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Lý Thiên T và anh Nguyễn Thanh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh L có một con chung là cháu Nguyễn Thiên L1, sinh ngày 11/02/2013. Chị T và anh L thống nhất giao cháu L1 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu. Anh L có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí sơ thẩm: Chị T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xét chị T có đơn xin miễn án phí sơ thẩm do thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Mỹ Tho;
- UBND xã Hữu Định, CT, BT
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Nhật